**TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

# **LỜI NÓI ĐẦU**

Giảng viên: ThS.Nguyễn Ngọc Quỳnh Châu

Nhóm Sinh viên thực hiện:

Nguyễn Thành Trung MSV: 1951061075

Dương Văn Thành MSV: 1951061022

Lớp: 61TH6

**BÀI TẬP LỚN**

**MÔN HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU**

**ĐỀ TÀI:**

**XÂY DỰNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP KHO**

Hiện nay, sự phát triển của xã hội và nền kinh tế thị trường ngày càng được mở rộng thì nhu cầu mua bán ngày càng cao. Để phục vụ được nhu cầu trên cần phải có một nguồn hàng lớn trong việc xuất nhập kho, dẫn đến nhiều vẫn đề về nhân công, tiền bạc.

Thế kỷ XXI là thế kỷ bùng nổ mạnh mẽ của ngành khoa học kỹ thuật nói chung và ngành CNTT nói riêng. Ngày nay, việc ứng dụng tin học trong công tác quản lý phát triển rất mạnh, ứng dụng tin học giúp cho công tác quản lý ngày càng hiệu quả hơn, góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc, đưa ra các báo cáo, số liệu thống kê,... Đồng thời, trong công việc của nhà quản lý tiết kiệm được nhiều thời gian, công sức, việc quản lý dễ dàng trong các khâu, các cấp và bảo mật hơn.

Nhờ có sự phát triển của CNTT mà hiện nay đã có nhiều phần mềm, ứng dụng quản lý được ra đời ví dụ như: Quản lý bán hàng, quản lý nhân sự, ... Từ đó quản lý xuất nhập kho là một nhu cầu thiết yếu của một kho hàng.

Với những lý do trên em đã quyết định chọn đề tài “***Quản Lý Xuất Nhập Kho***” với mong muốn người mua hàng luôn có hàng để bán. Mục tiêu của bài báo cáo là nêu rõ các đặc tả yêu cầu của hệ thống, phân tích, thiết kế để xây dựng được phần mềm quản lý xuất nhập kho phục vụ tốt nhất cho người sử dụng, với thiết kế đơn giản, dễ dùng, có hướng dẫn cụ thể.

Em xin chân thành cảm ơn cô giáo Nguyễn Ngọc Quỳnh Châu – giảng viên đã tận tình giảng dạy, hướng dẫn em bộ môn Hệ quản trị cơ sở dữ liệu để em có thể hoàn thành được bài tập này một cách tốt nhất.

**MỤC LỤC**

[**LỜI NÓI ĐẦU** 1](#_Toc92618350)

[**CHƯƠNG I:BÀI TOÁN ĐẶT RA VÀ YÊU CẦU CỦA HỆ THỐNG** 4](#_Toc92618351)

[**1.2 Yêu cầu chung của bài toán:** 4](#_Toc92618352)

[**1.3 Cách thức giải quyết bài toán:** 4](#_Toc92618353)

[**1.4 Phát biểu nghiệp vụ của bài toán:** 4](#_Toc92618354)

[**CHƯƠNG II: XÂY DỰNG MÔ HÌNH LIÊN KẾT THỰC THỂ** 5](#_Toc92618355)

[**2.1 Các quy tắc ràng buộc:** 5](#_Toc92618356)

[**2.2 Xác định các thực thể toàn vẹn:** 5](#_Toc92618357)

[**2.3 Xây dựng mô hình liên kết ER** 6](#_Toc92618358)

[**2.4 Xây dựng mô hình quan hệ:** 7](#_Toc92618359)

[**CHƯƠNG III: YÊU CẦU CỦA ĐỀ BÀI** 7](#_Toc92618360)

[**3.1 Trigger** 7](#_Toc92618361)

[**3.2 View** 14](#_Toc92618362)

[**3.3 Thủ tục (PROCEDURE)** 19](#_Toc92618363)

[**3.4 Hàm (FUNCTION)** 24](#_Toc92618364)

[**3.5 Phân quyền và bảo mật:** 27](#_Toc92618365)

[**CHƯƠNG IV: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN** 29](#_Toc92618366)

[**5.1 Kết luận** 29](#_Toc92618367)

[**5.2 Hướng phát triển** 29](#_Toc92618368)

[**CHƯƠNG V *:* TÀI LIỆU THAM KHẢO** 30](#_Toc92618369)

# **CHƯƠNG I:BÀI TOÁN ĐẶT RA** **VÀ YÊU CẦU CỦA HỆ THỐNG**

**1.1 Giới thiệu bài toán:**

Với một kho lớn, vừa hay nhỏ đều cần có nhân viên để vận hành quá trình xuất và nhập các mặt hàng. Đặc biệt, nếu khách hàng cần mặt hàng rất lớn mà sử dụng giấy ghi hay một phương thức thủ công sẽ không đáp ứng đủ mặt hàng, còn có thể dẫn đến sự nhầm lẫn. **Vì vậy yêu cầu đặt ra là: Phải làm sao để tiết kiệm được thời gian, nguồn nhân lực, thông tin tin cậy, bảo mật hệ thống quản lý, cộng với việc sử dụng dễ dàng, tránh sự nhầm lẫn?**

## **1.2 Yêu cầu chung của bài toán:**

Đặc tả các yêu cầu, chức năng: **Quản lý nhân viên, mặt hàng, khách hàng. Quản lý nhập, xuất hóa đơn.**

## **1.3 Cách thức giải quyết bài toán:**

Tìm hiểu quy tắc xuất nhập kho, các yêu cầu đặt ra của bài tập lớn và sử dụng SQL Server.

## **1.4 Phát biểu nghiệp vụ của bài toán:**

**Quản lý nhập, xuất kho:** Khi có đơn nhập mới thì nhân viên sẽ kiểm tra mặt hàng nhập đã có trong kho chưa, nếu chưa thì sẽ thêm thông tin về mặt hàng mới.Nếu mặt hàng đã tồn tại thì thêm phiếu nhập mới. Khi xuất kho nhân viên kiểm tra số lượng tồn có đủ để xuất hay không, nếu đủ thì mới thêm được phiếu xuất mới.

**Quản lý mặt hàng:** Thêm mới, sửa chữa thông tin, xóa bỏ những mặt hàng không còn được bán trong kho.

**Quản lý nhân viên:** Quản lý có quyền thêm, sửa, xóa, xem thông tin nhân viên.

**Quản lý đối tác khách hàng/ nhà cung cấp:** Thêm, sửa, xóa thông tin khách hàng/nhà cung cấp. Thống kê những khách hàng/ nhà cung cấp lâu năm sẽ có ưu đãi giảm giá.

# **CHƯƠNG II: XÂY DỰNG MÔ HÌNH LIÊN KẾT THỰC THỂ**

## **2.1 Các quy tắc ràng buộc:**

- Một nhân viên có thể nhập được nhiều phiếu nhập, mỗi phiếu nhập chỉ có thể được nhập bởi một nhân viên

- Một nhân viên có thể bán được nhiều phiếu xuất, mỗi phiếu xuất chỉ có thể được bán bởi một nhân viên

- Mỗi phiếu nhập có nhiều chi tiết thông tin phiếu nhập, mỗi thông tin phiếu nhập có chi tiết trong một phiếu nhập

- Mỗi thông tin phiếu nhập có thể nhập nhiều mặt hàng, mỗi mặt hàng được nhập trong một phiếu nhập

- Một mặt hàng được cung cấp bởi một nhà cung cấp và một nhà cung cấp chỉ cung cấp một mặt hàng

- Mỗi phiếu xuất có nhiều chi tiết thông tin phiếu xuất, mỗi thông tin phiếu xuất có chi tiết trong một phiếu xuất

- Mỗi thông tin phiếu xuất bán được nhiều mặt hàng, mỗi mặt hàng có thể được bán trong một thông tin phiếu xuất

- Mỗi khách hàng được mua nhiều thông tin phiếu xuất và mỗi thông tin phiếu xuất được mua bởi một khách hàng

## **2.2 Xác định các thực thể toàn vẹn:**

NhaCungCap(ID\_NCC,TenNCC,Diachi,SDT,Email,ThongTin)

MatHang(ID\_MH,TenMH,ID\_NCC,ngaySanXuat)

KhachHang(ID\_KH,TenKH,Diachi,SDT,Email,NgayHopTac)

NhanVien(ID\_NV,TenNV,GioiTinh,Diachi,SDT,Email,Luong)

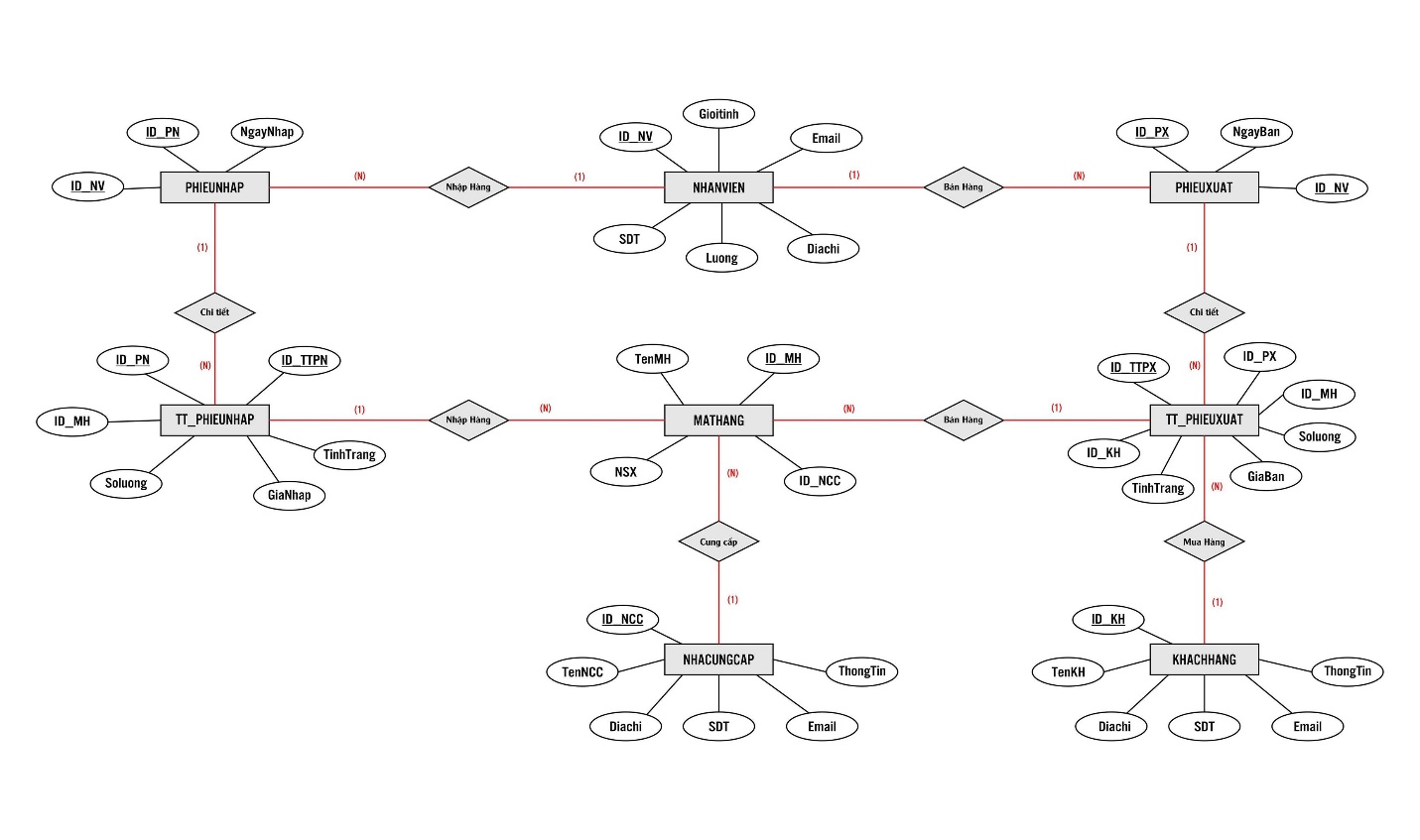
PhieuNhap(ID\_PN,ID\_NV,NgayNhap)

TT\_PhieuNhap(ID\_TTPN,ID\_PN,ID\_MH,Soluong,GiaNhap,TinhTrang)

PhieuXuat(ID\_PX,ID\_NV,NgayXuat)

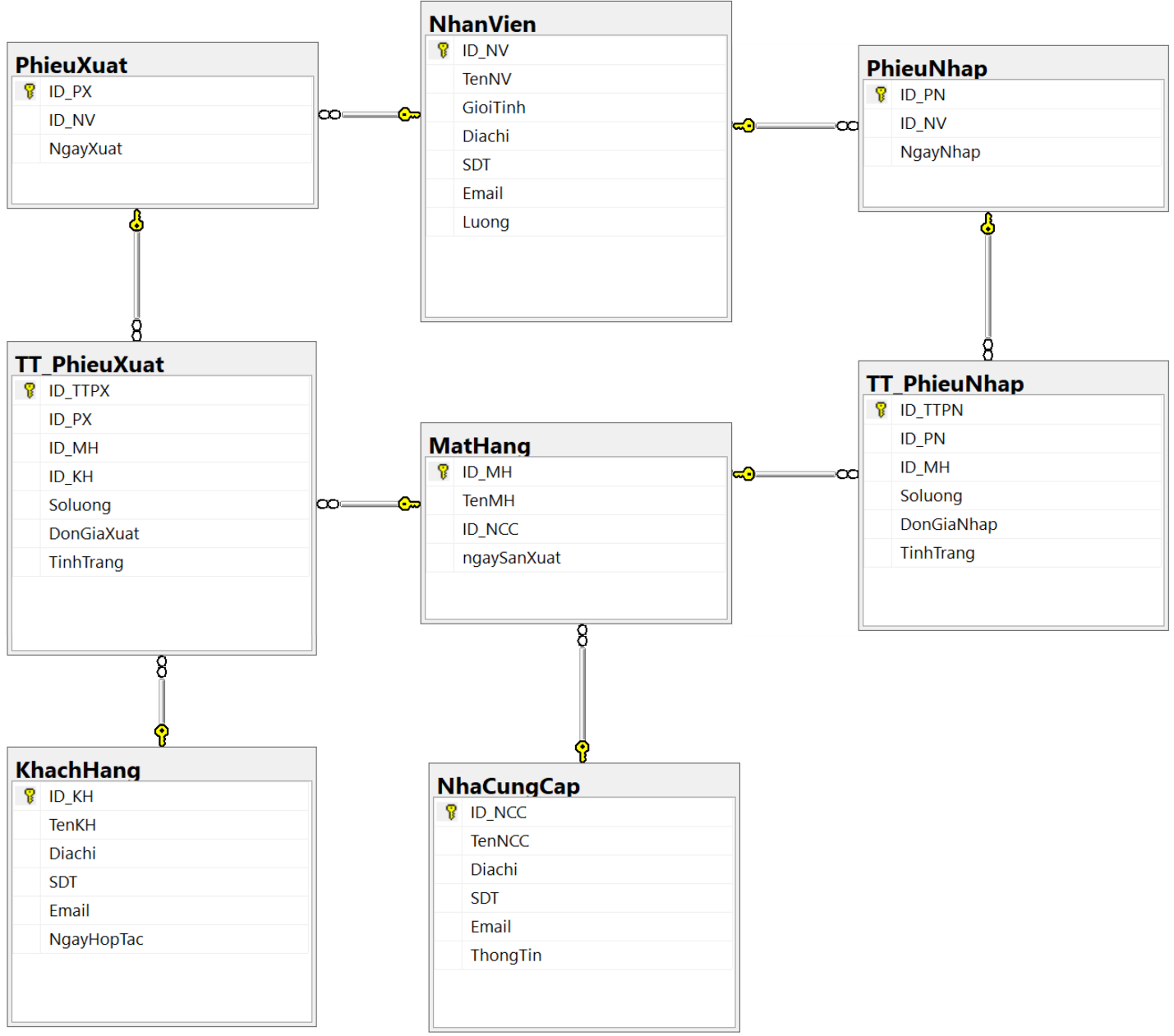
TT\_PhieuXuat(ID\_TTPX,ID\_PX,ID\_MH,ID\_KH,Soluong,GiaXuat,TinhTrang)

## **2.3 Xây dựng mô hình liên kết ER**



Hình 1: Mô hình liên kết ER

## **2.4 Xây dựng mô hình quan hệ:**



# **CHƯƠNG III: YÊU CẦU CỦA ĐỀ BÀI**

## **3.1 Trigger**

1. Trigger tính tổng Tiền giá xuất của từng mã hàng (TongGiaXuat) khi thêm hoặc update dữ liệu

alter table TT\_PhieuXuat

add TyLeGiamGia float

alter table TT\_PhieuXuat

add TongGiaXuat float

create trigger TongGiaXuat

on TT\_PhieuXuat

for update, insert

as

update TT\_PhieuXuat set TyLeGiamGia = 0.03 where TinhTrang = N'Đã qua sử dụng'

update TT\_PhieuXuat set TyLeGiamGia = 0.01 where TinhTrang = N'Không lỗi'

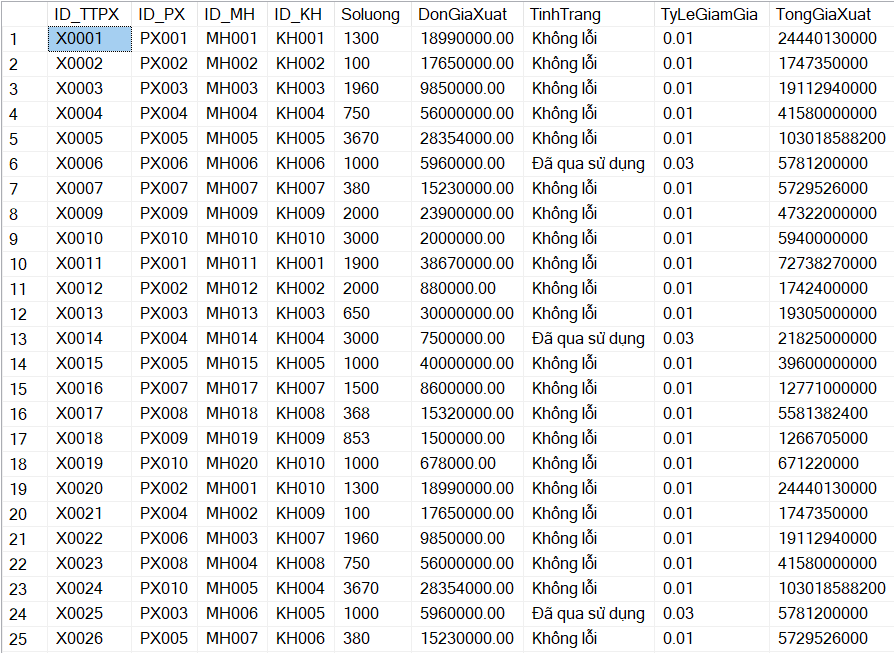
update TT\_PhieuXuat set TongGiaXuat = Soluong\*DonGiaXuat\*(1-TyLeGiamGia)

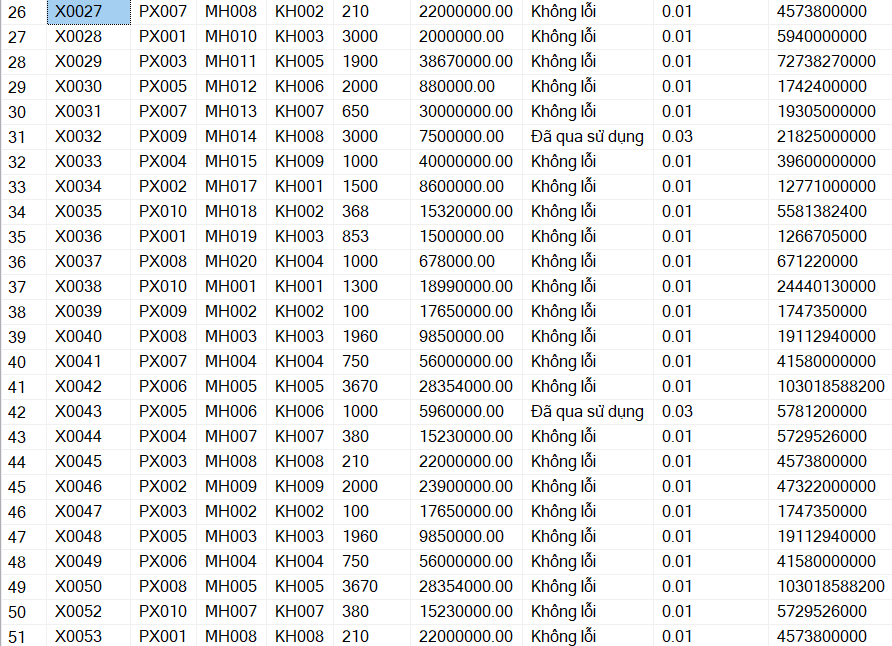
--thực thi

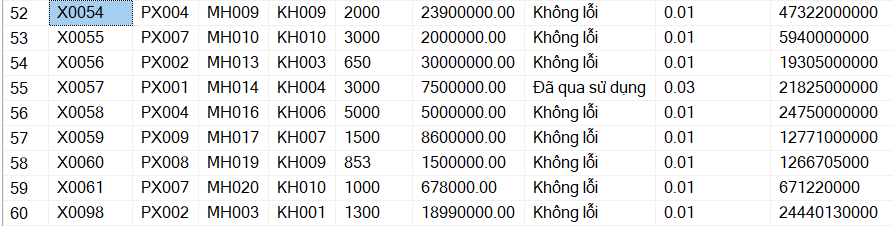
insert into TT\_PhieuXuat

values ('X0098','PX002','MH003','KH001',1300,18990000,N'Không lỗi', null,null)

select \* from TT\_PhieuXuat







2. Trigger tính tổng Tiền giá nhập của từng mã hàng (TongGiaNhap) khi thêm hoặc update dữ liệu

Alter table TT\_PhieuNhap

add TongGiaNhap money

create trigger TongGiaNhap

on TT\_PhieuNhap

for Update, insert

as

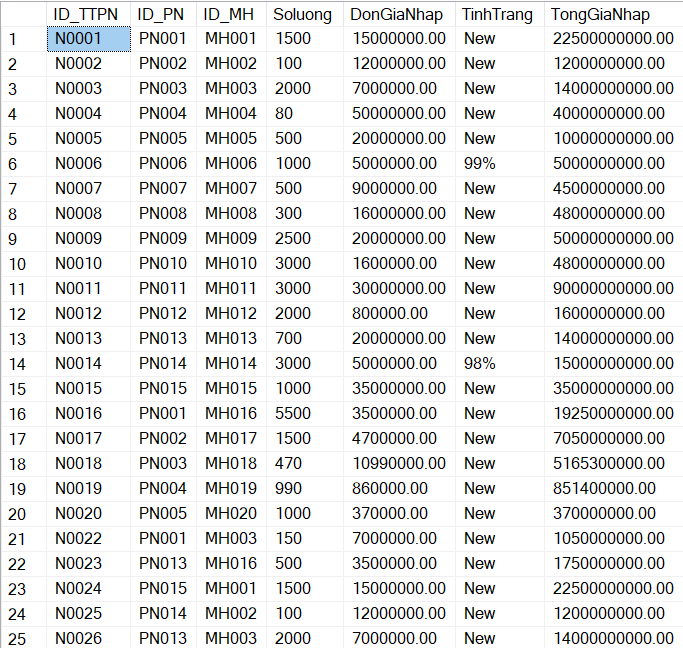
Update TT\_PhieuNhap set TongGiaNhap = Soluong \* DonGiaNhap

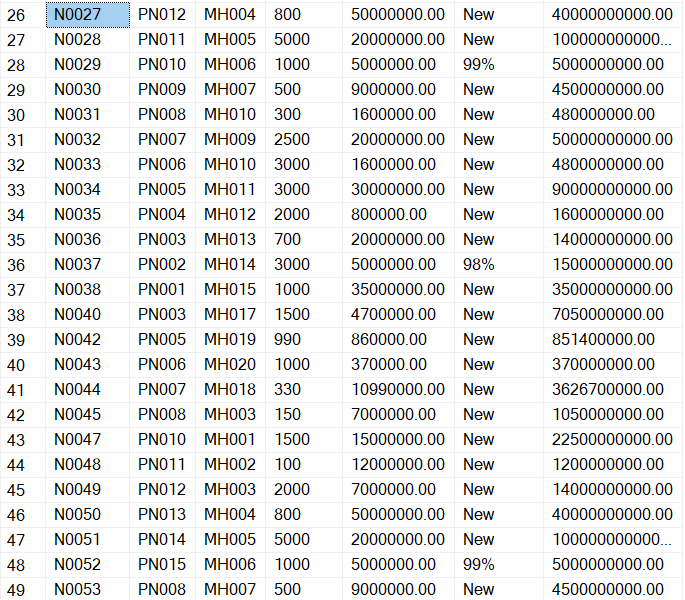
--thực thi

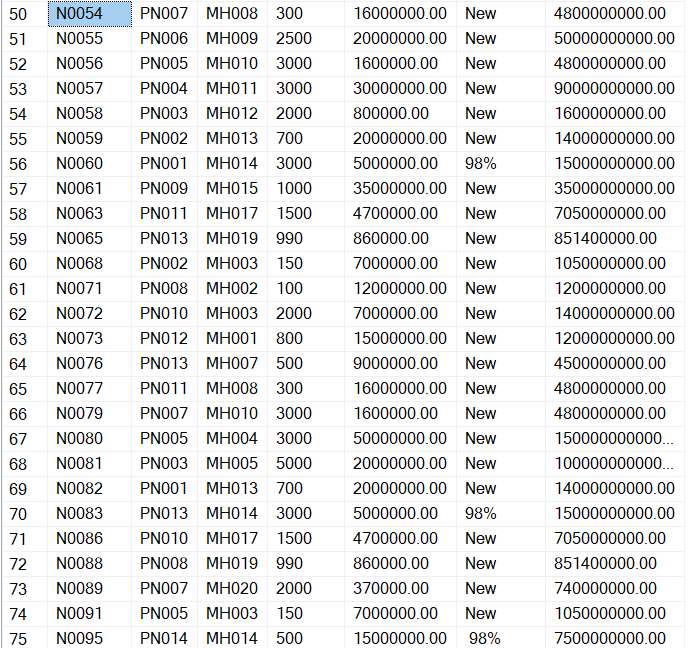
insert into TT\_PhieuNhap

values ('N0095','PN014','MH014',500,15000000,' 98%' , null)

select \* from TT\_PhieuNhap







3. Trigger để đảm bảo rằng khi thêm một loại mặt hàng vào bảng MatHang thì tên loại mặt hàng thêm vào phải chưa có trong bảng. Nếu người dùng nhập một tên loại mặt hàng đã có trong danh sách thì báo lỗi.

create trigger ThemMatHang

on MatHang

for insert

as

if(( select count(TenMH) from MatHang where TenMH = (select TenMH from inserted))> 1)

begin

print N'Mặt hàng này đã tồn tại'

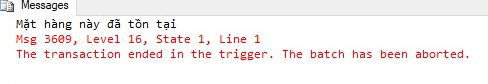
rollback tran

end

--Thực thi--

Insert into MatHang

values ('MH025', N'Iphone 6', 'NCC002', '2018-07-12')



4.Trigger để đảm bảo rằng khi sửa một loại mặt hàng trong bảng MatHang thì tên loại mặt hàng sau khi sửa phải khác tên loai mặt hàng trước khi sửa và tên loại mặt hàng sau khi sửa không trùng với tên các loại hàng đã có trong bảng.

create trigger update\_MH

on Mathang

for update

as

if(( select count(TenMH) from MatHang where TenMH = (select TenMH from inserted))> 1)

begin

print N'Mặt hàng này đã tồn tại'

rollback tran

end

else if(select TenMH from inserted) = (select TenMH from deleted)

begin

print N'Tên vừa sửa trùng với tên cũ';

rollback tran

end

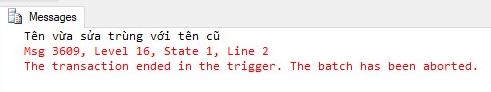
else

print N'Sửa thành công'

---Thực thi---

update MatHang

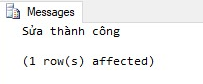
set TenMH=N'Iphone 8' where ID\_MH='MH001';

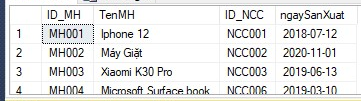


---Thực thi---

update MatHang

set TenMH=N'Iphone 12' where TenMH=N'Iphone 8';

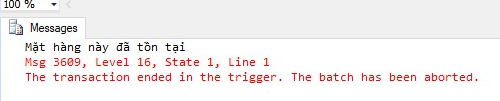




---Thực thi---

update MatHang

set TenMH=N'Iphone 8' where ID\_MH='MH002';



5. Trigger không cho cập nhật dữ liệu Phieu Nhap

create trigger KCN\_PN

on PhieuNhap

for update

as

if UPDATE(ID\_NV) or UPDATE(ID\_PN) or UPDATE(NgayNhap)

Begin

Print N'Không thể thay đổi giá trị trong Bảng Phiếu Nhập'

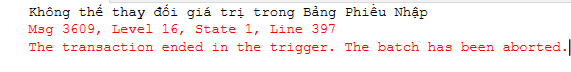
rollback tran

end

--thực thi--

Update PhieuNhap set ID\_NV = 'NV001' where ID\_PN = 'PN003'

select \* from PhieuNhap



6. Trigger không cho cập nhật dữ liệu Phieu Xuat

create trigger KCN\_PX

on PhieuXuat

for update

as

if UPDATE(ID\_NV) or UPDATE(ID\_PX) or UPDATE(NgayXuat)

Begin

Print N'Không thể thay đổi giá trị trong Bảng Phiếu Xuất'

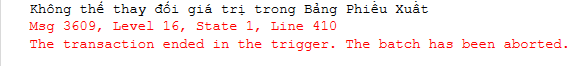
rollback tran

end

--thực thi---

Update PhieuXuat set ID\_NV = 'NV003' where ID\_PX = 'PX003'

select \* from PhieuXuat



7.Trigger khi thêm 1 KH thì ngày hợp tác không được lớn hơn ngày hiện tại

create trigger trigg\_Ngayhoptac

on KhachHang

for insert,update

as

if(select day(NgayHopTac) from inserted) > day(GETDATE())

begin

print N'Ngày hợp tác không thể lớn hơn ngày hiện tại'

rollback tran

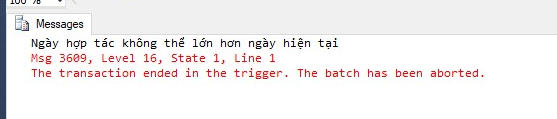
end

---thực thi---

select \* from KhachHang

insert into KhachHang

values ('KH011',N'AVBCCC', N'Tây Sơn - Hà Nội', '0435640991', 'avbcc@gmail.com', N'2021-01-15')



## **3.2 View**

1.Viết View V\_ChiTietPhieuNhap gồm ID\_NV, TenNV,ID\_PN, NgayNhap, ID\_TTPN, IDMH, TenMH,ID\_NCC, TenNCC

create view V\_ChiTietPhieuNhap

as

select NhanVien.ID\_NV, NhanVien.TenNV, PhieuNhap.ID\_PN,

PhieuNhap.NgayNhap, TT\_PhieuNhap.ID\_TTPN,

MatHang.ID\_MH, MatHang.TenMH, NhaCungCap.ID\_NCC,

NhaCungCap.TenNCC

from TT\_PhieuNhap, PhieuNhap , MatHang, NhanVien, NhaCungCap

where PhieuNhap.ID\_PN = TT\_PhieuNhap.ID\_PN

and NhanVien.ID\_NV = PhieuNhap.ID\_NV

and MatHang.ID\_MH = TT\_PhieuNhap.ID\_MH

and NhaCungCap.ID\_NCC = MatHang.ID\_NCC

group by NhanVien.ID\_NV, NhanVien.TenNV, PhieuNhap.ID\_PN,

PhieuNhap.NgayNhap, TT\_PhieuNhap.ID\_TTPN,

MatHang.ID\_MH, MatHang.TenMH, NhaCungCap.ID\_NCC,

NhaCungCap.TenNCC

--thực thi---

select \* from V\_ChiTietPhieuNhap



… còn tiếp

2.View Chứa thông tin khách hàng hợp tác trên 5 năm, thông tin lịch sử mua hàng

Create view TT\_KhachHang

as

select KhachHang.ID\_KH, KhachHang.TenKH, KhachHang.Diachi,

KhachHang.SDT, KhachHang.Email, TT\_PhieuXuat.ID\_PX, TT\_PhieuXuat.ID\_MH,

MatHang.TenMH, TT\_PhieuXuat.TinhTrang

from KhachHang, TT\_PhieuXuat, MatHang

where TT\_PhieuXuat.ID\_MH = MatHang.ID\_MH

and KhachHang.ID\_KH = TT\_PhieuXuat.ID\_KH

and (year(getdate()) - year(NgayHopTac)) >= 5

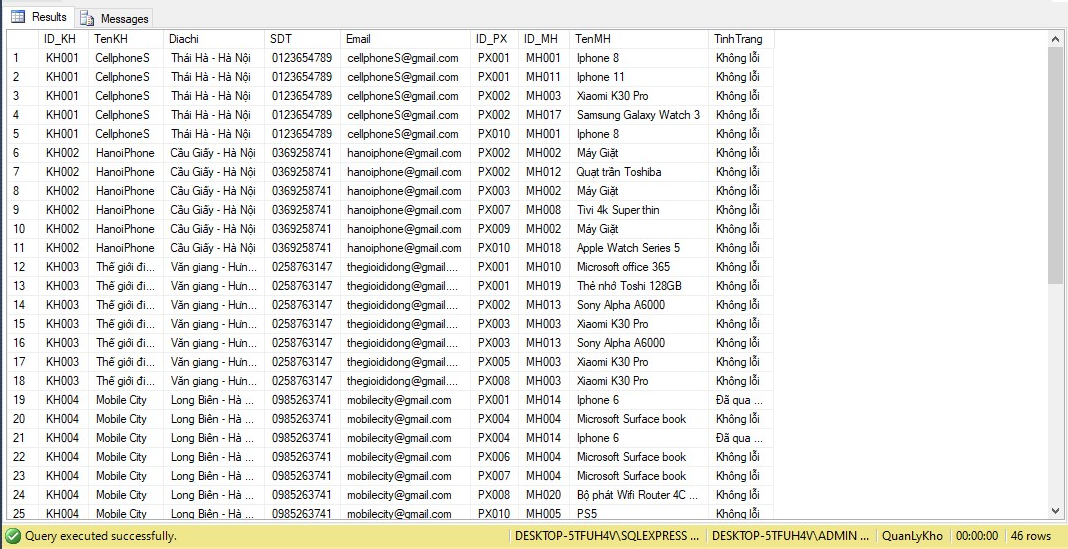
group by KhachHang.ID\_KH, KhachHang.TenKH, KhachHang.Diachi,

KhachHang.SDT, KhachHang.Email, TT\_PhieuXuat.ID\_PX,

TT\_PhieuXuat.ID\_MH, MatHang.TenMH, TT\_PhieuXuat.TinhTrang

--thực thi---

select \* from TT\_KhachHang





3.View Chứa thông tin Mặt Hàng Xuất từ tháng 1/2020 đến tháng 1/2021

create view TT\_XuatHang

as

select distinct MatHang.\*

from PhieuXuat, TT\_PhieuXuat, MatHang

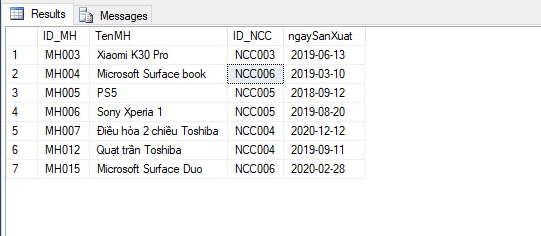
where PhieuXuat.ID\_PX = TT\_PhieuXuat.ID\_PX

and TT\_PhieuXuat.ID\_MH = MatHang.ID\_MH

and PhieuXuat.NgayXuat between '2020-05-01' and '2021-05-01'

--thực thi

select \* from TT\_XuatHang



4.View v\_SLNhap hiển thị số lượng nhập của các mặt hàng

create view V\_SLNhap

as

select MatHang.ID\_MH, MatHang.TenMH, sum(TT\_PhieuNhap.Soluong) as SoLuongNhap, DonGiaNhap

from TT\_PhieuNhap, MatHang

where TT\_PhieuNhap.ID\_MH = MatHang.ID\_MH

group by MatHang.ID\_MH,MatHang.TenMH, DonGiaNhap

select \* from V\_SLNhap



5.View v\_SLXuat hiển thị số lượng xuat của các mặt hàng

create view V\_SLXuat

as

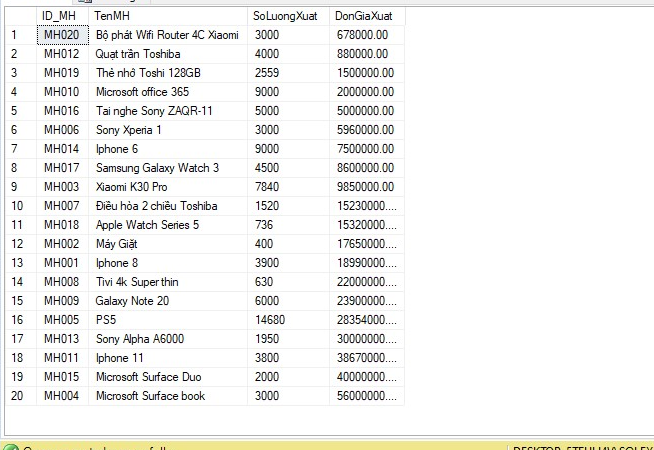
select MatHang.ID\_MH, MatHang.TenMH, sum(TT\_PhieuXuat.Soluong) as SoLuongXuat, DonGiaXuat

from TT\_PhieuXuat, MatHang

where TT\_PhieuXuat.ID\_MH = MatHang.ID\_MH

group by MatHang.ID\_MH,MatHang.TenMH, DonGiaXuat

select \* from V\_SLXuat



6.View số lượng tồn của từng mặt hàng

create view V\_SoLuongTon

as

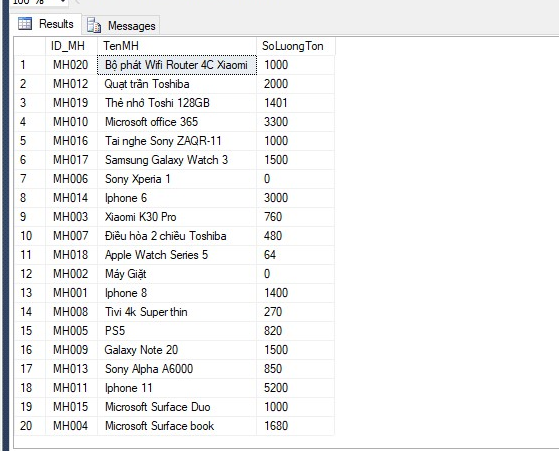
select MatHang.ID\_MH, MatHang.TenMH,

((dbo.V\_SLNhap.SoluongNhap) - (dbo.V\_SLXuat.SoluongXuat)) as SoLuongTon

from dbo.V\_SLNhap, dbo.V\_SLXuat, MatHang

where dbo.V\_SLNhap.ID\_MH = dbo.V\_SLXuat.ID\_MH

and MatHang.ID\_MH = dbo.V\_SLNhap.ID\_MH



7.View V\_ChiTietPhieuXuat gồm ID\_NV, TenNV,ID\_PX, NgayXuat, ID\_TTPX, IDMH, TenMH,ID\_KH, TenKH

create view V\_ChiTietPhieuXuat

as

select TT\_PhieuXuat.ID\_TTPX,PhieuXuat.ID\_PX,NhanVien.ID\_NV,

NhanVien.TenNV,PhieuXuat.NgayXuat,KhachHang.ID\_KH,MatHang.ID\_MH,

MatHang.TenMH,KhachHang.TenKH

from TT\_PhieuXuat,MatHang,KhachHang,NhanVien,PhieuXuat

where PhieuXuat.ID\_PX = TT\_PhieuXuat.ID\_PX

and NhanVien.ID\_NV = PhieuXuat.ID\_NV

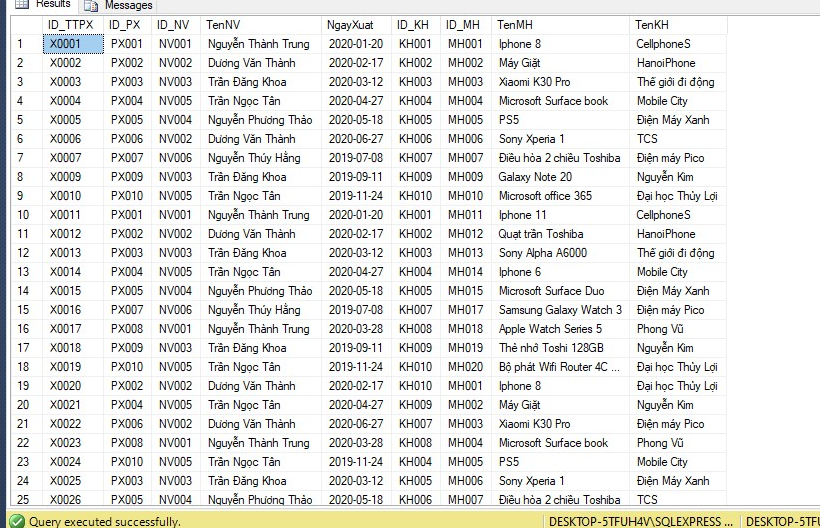
and MatHang.ID\_MH = TT\_PhieuXuat.ID\_MH

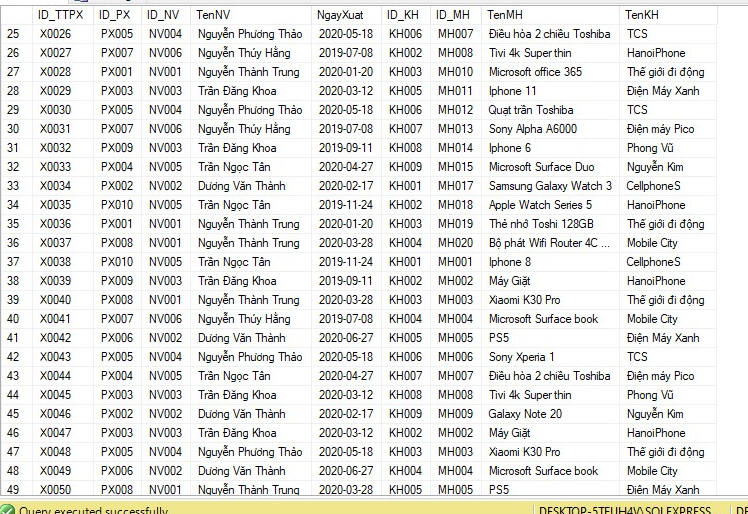
and KhachHang.ID\_KH = TT\_PhieuXuat.ID\_KH

group by NhanVien.ID\_NV, NhanVien.TenNV, PhieuXuat.ID\_PX,

PhieuXuat.NgayXuat, TT\_PhieuXuat.ID\_TTPX,

MatHang.ID\_MH, MatHang.TenMH,KhachHang.TenKH,KhachHang.ID\_KH





## **3.3 Thủ tục (PROCEDURE)**

1.Viết Procedure tìm kiếm Nhà cung cấp theo Mã nhà cung cấp

create proc p\_TimKiemNCC

@ID\_NCC char(6)

as

begin

if(not exists(select \* from NhaCungCap where ID\_NCC = @ID\_NCC))

Print N'Mã nhà cung cấp không tồn tại'

else

select \* from NhaCungCap where ID\_NCC = @ID\_NCC

end

----Thực thi----

exec p\_TimKiemNCC 'NCC005'



2.Viết Procedure để insert, update, delete vào bảng Nhân Viên

---Insert---

Create proc Insert\_NV

@ID\_NV char(5),@TenNV nvarchar(100), @GioiTinh nchar(3),

@Diachi nchar(200), @SDT char(12), @Email char(30), @Luong money

as

begin

if(exists (select ID\_NV from NhanVien where ID\_NV = @ID\_NV))

begin

print N'Mã Nhân Viên đã tồn tại'

rollback tran

end

else

insert into NhanVien(ID\_NV , TenNV, GioiTinh, Diachi , SDT, Email, Luong)

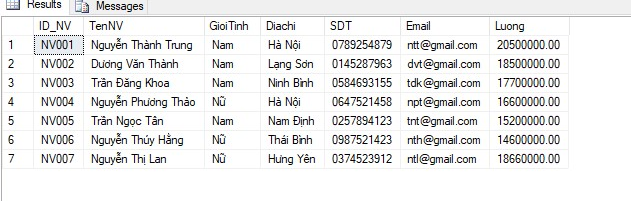
values(@ID\_NV, @TenNV, @GioiTinh, @Diachi, @SDT, @Email, @Luong)

end

----Thực thi----

exec Insert\_NV 'NV007',N'Nguyễn Thị Lan',N'Nữ',N'Hưng Yên','0374523912','ntl@gmail.com',18660000

select \* from NhanVien



---Update---

Create proc Update\_NV

@ID\_NV char(5),@TenNV nvarchar(100), @GioiTinh nchar(3),

@Diachi nchar(200), @SDT char(12), @Email char(30), @Luong money

as

begin

if(exists (select ID\_NV from NhanVien where ID\_NV = @ID\_NV))

begin

Update NhanVien

set ID\_NV = @ID\_NV,

TenNV = @TenNV,

GioiTinh = @GioiTinh,

Diachi = @Diachi,

SDT = @SDT,

Email = @Email,

Luong = @Luong

where ID\_NV = @ID\_NV

end

else

print N'Mã Nhân Viên không tồn tại'

end

----Thực thi----

exec Update\_NV 'NV007',N'Nguyễn Thị Lan',N'Nam',N'Hưng Yên','0374523912','ntl@gmail.com',15660000

select \* from NhanVien



---Delete---

Create proc Delete\_NV

@ID\_NV char(5)

as

begin

if(exists (select ID\_NV from NhanVien where ID\_NV = @ID\_NV))

begin

delete from NhanVien

where ID\_NV = @ID\_NV

end

else

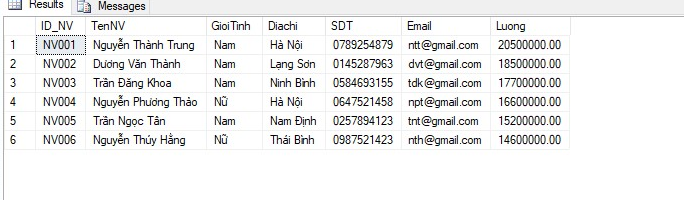
print N'Mã Nhân Viên không tồn tại'

end

----Thực thi----

exec Delete\_NV 'NV007'

select \* from NhanVien



3.Viết Procedure lấy ra số lượng nhập của một mã hàng bất kì trong năm bất kì

create proc SP\_SoluongNhap

@ID\_MH char(5),

@NamNhap char(5),

@Soluong int output

as

begin

declare @SLN int

select @SLN = Sum (TT\_PhieuNhap.Soluong )

from TT\_PhieuNhap, PhieuNhap

where TT\_PhieuNhap.ID\_PN = PhieuNhap.ID\_PN and

TT\_PhieuNhap.ID\_MH = @ID\_MH and year(PhieuNhap.NgayNhap) = @NamNhap

set @Soluong = @SLN

end

----Thực thi----

declare @SoluongNhap int

exec SP\_SoluongNhap 'MH011', '2020',

@SoluongNhap output

print N'Số lượng nhập: '+ cast(@SoLuongNhap as char(10))



4.Viết Procedure lấy ra số lượng tồn của mỗi mặt hàng

create proc SP\_SoLuongTon

as

begin

select MatHang.ID\_MH, MatHang.TenMH,

((dbo.V\_SLNhap.SoluongNhap) - (dbo.V\_SLXuat.SoluongXuat)) as SoLuongTon

from dbo.V\_SLNhap, dbo.V\_SLXuat, MatHang

where dbo.V\_SLNhap.ID\_MH = dbo.V\_SLXuat.ID\_MH

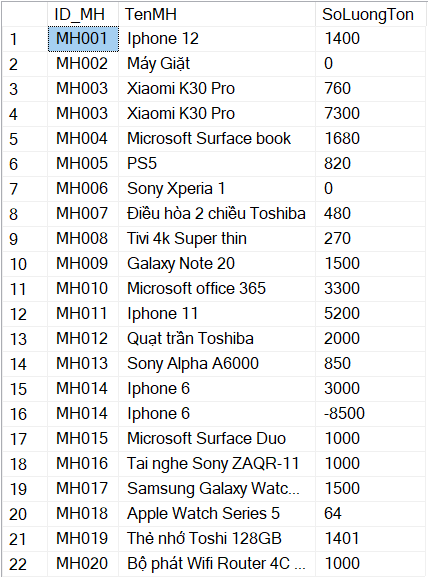
and MatHang.ID\_MH = dbo.V\_SLNhap.ID\_MH

order by MatHang.ID\_MH asc

end

----Thực thi----

exec SP\_SoLuongTon



5.Procedure kiểm tra khi xuất hàng nếu số lượng xuất > số lượng tồn thì không cho phép xuất

select \* from V\_SoLuongTon

create proc SP\_XuatKho

@SoLuongXuat int,

@ID\_PX char(5),

@ID\_NV char(5),

@NgayXuat date,

@ID\_TTPX char(5),

@ID\_MH char(5),

@ID\_KH char(5),

@DonGia money,

@TinhTrang nchar(200)

as

begin

if(select SoLuongTon from V\_SoLuongTon where ID\_MH = @ID\_MH) < @SoLuongXuat

begin

--rollback tran

Print N'Không đù số lượng để xuất'

end

else

begin

if exists(select ID\_PX from PhieuXuat where ID\_PX = @ID\_PX)

begin

insert into TT\_PhieuXuat

values (@ID\_TTPX,@ID\_PX,@ID\_MH ,@ID\_KH ,@SoLuongXuat,@DonGia,@TinhTrang, null,null)

Print N'Xuất kho thành công'

end

else

begin

insert into PhieuXuat

values (@ID\_PX, @ID\_NV, @NgayXuat)

insert into TT\_PhieuXuat

values (@ID\_TTPX,@ID\_PX,@ID\_MH ,@ID\_KH ,@SoLuongXuat,@DonGia,@TinhTrang, null,null)

Print N'Xuất kho thành công'

end

end

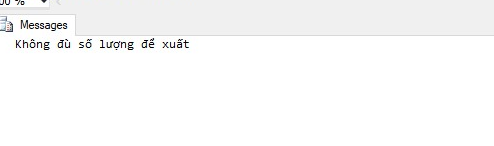
end

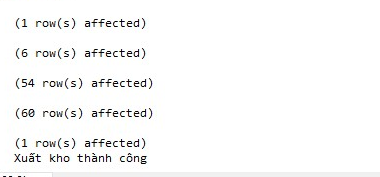
--Thực thi---

exec SP\_XuatKho 1000,'PX011', 'NV003','2020-11-24','X0062','MH018','KH002',15320000,N'Không lỗi'

select \* from TT\_PhieuXuat where ID\_TTPX='X0062'

select \* from PhieuXuat where ID\_PX='PX011'







## **3.4 Hàm (FUNCTION)**

1.Viết Function trả về số lượng nhập của một mặt hàng bất kì trong khoảng thời gian nhập bất kì

create function sln (@ID\_MH char(5), @NgayBD date, @NgayKT date)

returns int

as

begin

declare @SLN int

select @SLN = Sum (TT\_PhieuNhap.Soluong )

from TT\_PhieuNhap, PhieuNhap

where TT\_PhieuNhap.ID\_PN = PhieuNhap.ID\_PN and

TT\_PhieuNhap.ID\_MH = @ID\_MH and PhieuNhap.NgayNhap between @NgayBD and @NgayKT

return @SLN

end

----Thực thi----

select dbo.sln('MH001', '2019-01-01', getdate() ) as SoLuongNhap



2.Viết Function trả về danh sách Khách hàng mua một mặt hàng bất kì

Create function dskh(@ID\_MH nchar(50))

returns @DSKH table(TenKH nchar(50))

as

begin

insert into @DSKH

select distinct KhachHang.TenKH

from TT\_PhieuXuat, KhachHang

where KhachHang.ID\_KH = TT\_PhieuXuat.ID\_KH and

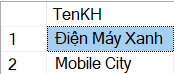
ID\_MH = @ID\_MH

return

end

----Thực thi----

select \* from dskh('MH005')



3. Function tính tổng tiền của một đơn nhập bất kì

create function F\_TongTien(@ID\_PN char(5))

returns money

as

begin

declare @TongGiaNhap money

select @TongGiaNhap = Sum(TT\_PhieuNhap.TongGiaNhap)

from TT\_PhieuNhap, PhieuNhap

where TT\_PhieuNhap.ID\_PN = TT\_PhieuNhap.ID\_PN

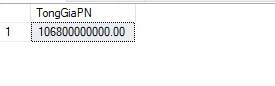
and TT\_PhieuNhap.ID\_PN = @ID\_PN

return @TongGiaNhap

end

----Thực thi----

select dbo.F\_TongTien('PN001') as TongGiaPN



4.Function in ra khách hàng theo địa chỉ bất kì

create function F\_dckh (@dc nchar(50))

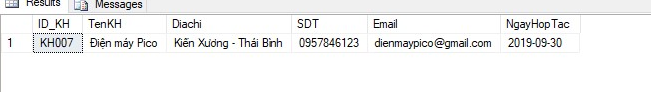
returns table

as

return (select \* from KhachHang where Diachi Like N'%'+@dc+'%')

-- thực thi

select \* from dbo.F\_dckh (N'Thái Bình')



5.Function tính tổng số lượng hàng tồn trong kho

create function TongSLHT()

returns int

as

begin

declare @tong float

select @tong=sum(SoLuongTon)from V\_SoLuongTon

return @tong

end

select dbo.TongSLHT() as TongSoHangTonTrongKho

exec SP\_SoLuongTon



6.Function cho biết thông tin các mặt hàng được cung cấp bởi NCC bất kì

create function TTMH\_NCC(@ncc char(100))

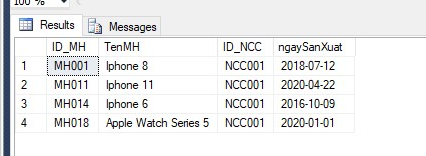
returns table

as

return( select \* from MatHang where ID\_NCC = @ncc)

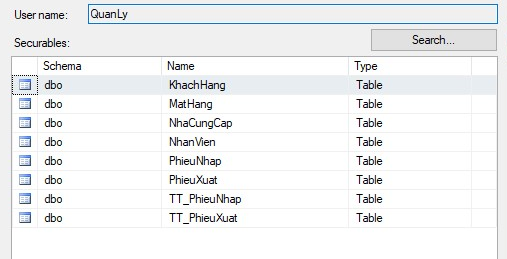
---thực thi---

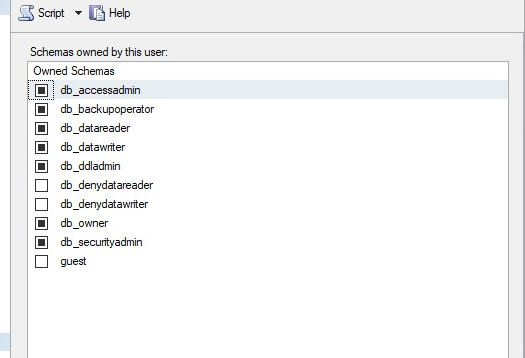
select \* from dbo.TTMH\_NCC(N'NCC001')



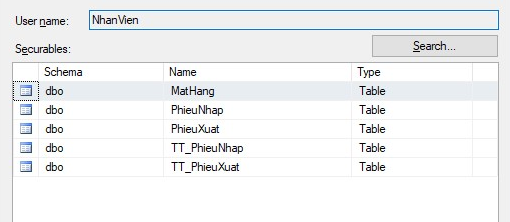
## **3.5 Phân quyền và bảo mật:**

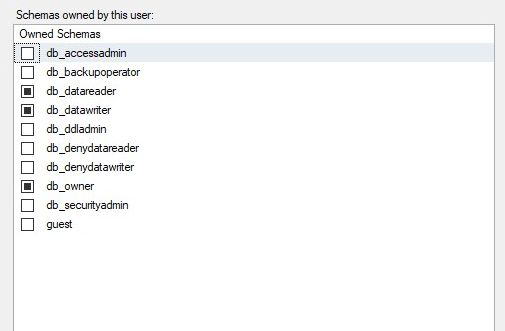
\_Tạo User QuanLy có các quyền: db\_accessadmin, db\_backupoperator, db\_datareader, db\_datawriter, db\_owner, db\_securityadmin, db\_ddladmin trên tất cả các bảng trong CSDL QuanLyKho



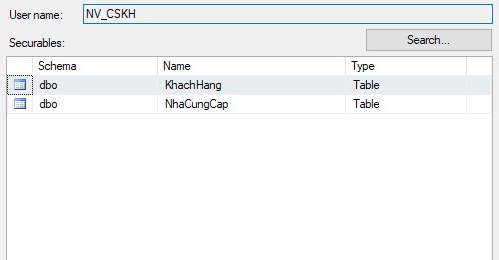


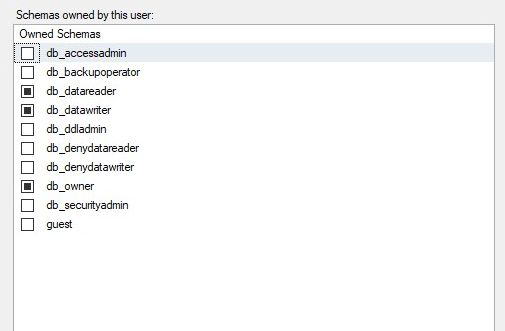
\_Tạo User NhanVien có các quyền:db\_datareader, db\_datawriter, db\_owner, trên các bảng MatHang, PhieuNhap, PhieuXuat, TT\_PhieuNhap, TT\_PhieuXuat trong CSDL QuanLyKho





\_Tạo User NV\_CSKH có các quyền:db\_datareader, db\_datawriter, db\_owner, trên các bảng KhachHang, NhaCungCap trong CSDL QuanLyKho





# **CHƯƠNG IV: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

## **5.1 Kết luận**

* Sau thời gian phân tích, thiết kế và lập trình, em đã hoàn thành cơ bản hệ thống **“Quản Lý Xuất Nhập Kho”**, đáp ứng các chức năng quản lý của người quản lý và nhân viên quản lý.
* Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong suốt quá trình làm bài tập lớn, thức khuya dậy sớm, nhưng do thời gian có hạn và thiếu kinh nghiệm trong thực tế nên cũng không thể tránh khỏi những nhược điểm và thiếu sót. Vì vậy, em mong nhận được sự góp ý của cô để em có thể phát triển hệ thống quản lý khách sạn trở lên hoàn thiện, giúp ích vào thực tiễn.

## **5.2 Hướng phát triển**

* Trong tương lai, em muốn phát triển hệ thống này thêm một số chức năng để đáp ứng yêu cầu thực tế như: quản lý việc nhập xuất, quản lý hoạt động của nhân viên, có trang web riêng để hoạt động online, khách hàng có thể xem trước mặt hàng(ảnh minh họa), Nhà cung cấp có thể cung cấp nhiều mặt hàng đa dạng hơn.

# **CHƯƠNG V *:* TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. ThS.Nguyễn Ngọc Quỳnh Châu, Bài giảng Hệ quản trị cơ sở dữ liệu
2. TS.Lại Hiền Phương, Bài giảng Hệ quản trị cơ sở dữ liệu